

Số: 01 /2019/QĐST-HNGĐ

Quảng Bình, ngày 20 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thái Sơn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Hoàng Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 05/2018/TLST - HNGĐ ngày 15/8/2018 về việc công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con theo Quyết định mở phiên họp số: 169/2018/QĐPH-ST ngày 01 tháng 02 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Lê Thị T, sinh năm 1982, địa chỉ: Thôn A, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Anh Phạm Phi L, sinh năm 1982, nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn A, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình,

Chỗ ở hiện tại: CANADA, vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại CANADA.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Lê Thị T và anh Phạm Phi L trình bày: anh chị xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 07/5/2007 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Quá trình chung sống vợ chồng không hiểu nhau, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng không thông cảm và tôn trọng lẫn nhau. Tình cảm vợ chồng không còn và không thể hàn gắn nên đề nghị thỏa thuận ly hôn.

2. Về con chung: Chị T, anh L trình bày: anh chị sống với nhau có hai con chung Phạm L, sinh ngày 16/6/2008 và Phạm Lê K, sinh ngày 22/9/2014, chị T và anh L thỏa thuận khi ly hôn giao cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai con, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

3. Về tài sản chung: Chị Lê Thị T và anh Phạm Phi L thỏa thuận tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình: Đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Phạm Phi L; công nhận sự thỏa thuận giao cho chị T trực chăm sóc nuôi dưỡng hai con, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng; tài sản chung không yêu cầu Tòa giải quyết; các đương sự phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung của chị Lê Thị T và anh Phạm Phi L (anh L hiện đang cư trú tại Canada) nên đây là vụ án có yếu tố nước ngoài, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh L có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Canada ngày 03/10/2018 nên Tòa án mở phiên họp giải quyết vắng mặt theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Phạm Phi L xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 07/5/2007 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình theo đúng quy định của pháp luật. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không hiểu nhau, vợ chồng không thông cảm, tôn trọng và chia sẻ với nhau trong cuộc sống. Hiện tại tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đã thỏa thuận ly hôn. Việc thỏa thuận ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị T với anh L.

[3] Về con chung: anh L, chị T có hai đứa con chung là Phạm L, sinh ngày 16/6/2008 và Phạm Lê K, sinh ngày 22/9/2014 đang ở cùng với chị T. Xét thấy hiện anh L đang sống và làm việc ở nước ngoài không có điều kiện để trực tiếp chăm sóc con, cháu Phạm L trên 07 tuổi cũng có nguyện vọng được ở với mẹ, chị T và anh L thỏa thuận giao hai đứa con cho chị Lê Thị T chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp, việc chị T và anh L thỏa thuận anh L không phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là hoàn toàn tự nguyện, vì vậy căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình để chấp nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con của chị Lê Thị T và anh Phạm Phi L.

[4]. Về tài sản chung: anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[5] . Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị T chịu nộp toàn bộ 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 149, Điều 370, Điều 371 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, quyết định:

1. Công nhận thuận tình ly hôn của chị Lê Thị T và anh Phạm Phi L

2. Công sự thỏa thuận của chị Lê Thị T và anh Phạm Phi L:

Giao hai con chung là Phạm L sinh ngày 16/6/2008 và Phạm Lê K, sinh ngày 22/9/2014 cho chị T chăm sóc nuôi dưỡng, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Không ai được quyền cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các đương sự đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

3. Về tài sản chung: anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: chị Lê Thị T chịu nộp toàn bộ 300.000 đồng **được khấu trừ vào số tiền** 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai số 0004535 ngày 10/8/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã L;
- Sở Tư pháp Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Đăng Công TTĐTTA;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa DS, án văn..

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thái Sơn